

Số: /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đối với Công ty mẹ - Tổng công ty Bưu điện Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

*Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 6/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 45/2015/QĐ-TTg ngày 24/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cung ứng dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2015/TT-BTTTT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí”;*

*Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 2018/QĐ-BTTTT ngày 20/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 của Bưu điện Việt Nam;*

*Đề nghị của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Công văn số 21/BDVN-*

HĐTV-KHĐT ngày 19/02/2022 về việc đăng ký các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động doanh nghiệp và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đối với Công ty mẹ - Tổng công ty Bưu điện Việt Nam như sau:

**1. Tổng doanh thu:** 33.396 tỷ đồng (Ba mươi ba nghìn ba trăm chín mươi sáu tỷ đồng).

1.1. Doanh thu dịch vụ BCCP: 13.545 tỷ đồng (Mười ba nghìn năm trăm bốn mươi lăm tỷ đồng).

1.2. Doanh thu dịch vụ TCBC: 5.076 tỷ đồng (Năm nghìn không trăm bảy mươi sáu tỷ đồng).

1.3. Doanh thu dịch vụ PPTT: 14.216 tỷ đồng (Mười bốn nghìn hai trăm mười sáu tỷ đồng).

1.4. Doanh thu dịch vụ số: 433 tỷ đồng (Bốn trăm ba mươi ba tỷ đồng).

1.5. Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác: 126 tỷ đồng (Một trăm hai mươi sáu tỷ đồng).

**2. Lợi nhuận sau thuế và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu:**

2.1. Lợi nhuận sau thuế: 483 tỷ đồng (Bốn trăm tám mươi ba tỷ đồng).

2.2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu: 5,78%.

**3. Nợ phải trả quá hạn và khả năng thanh toán nợ đến hạn:**

3.1. Nợ phải trả quá hạn: không có nợ phải trả quá hạn.

3.2. Khả năng thanh toán nợ đến hạn: >1 (lớn hơn 1).

**4. Năng suất lao động: 195 triệu đồng/người/năm.**

**5. Tiền lương bình quân: 13,93 triệu đồng/người/tháng.**

**6. Kế hoạch đầu tư:** 1.181,1 tỷ đồng (Một nghìn một trăm tám mươi một phẩy một tỷ đồng), trong đó:

- Kế hoạch vốn cho các dự án nhóm A, B: 377,9 tỷ đồng.

- Kế hoạch vốn cho các dự án nhóm C: 803,2 tỷ đồng.

**7. Nộp ngân sách nhà nước:** 1.024 tỷ đồng (Một ngàn không trăm hai mươi tư tỷ đồng).

**8. Tình hình chấp hành chế độ, chính sách pháp luật:**

- Chấp hành chế độ, chính sách pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP bao gồm pháp luật về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, pháp luật thuế và các khoản thu nộp ngân sách khác, quy định về chế độ báo cáo tài chính và báo cáo để thực hiện giám sát tài chính.

- Việc chấp hành chế độ, chính sách, pháp luật là chấp hành đúng quy định, không có những hành vi thực hiện sai, bỏ sót, thực hiện không đầy đủ, không kịp thời hoặc không thực hiện.

**9. Tình hình thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích:**

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí theo Quyết định số 45/2015/QĐ-TTg ngày 24/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và giá cước do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định. Kế hoạch về sản phẩm, dịch vụ công ích cụ thể như sau:

**9.1. Sản lượng:**

- Dịch vụ Bưu chính công ích: 42.887.000 cái thư.
- Dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí: 188.227.000 tờ/cuốn (bao gồm cả báo tuần, tháng).

**9.2. Chất lượng:**

Đảm bảo thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí ban hành kèm theo Thông tư số 17/2015/TT-BTTTT ngày 30/6/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

*Ghi chú: Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động doanh nghiệp và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đối với Công ty mẹ - Tổng công ty Bưu điện Việt Nam nêu trên không bao gồm kết quả thoái vốn tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (nếu thực hiện thoái thành công trong năm 2022) và không được điều chỉnh (trừ trường hợp bất khả kháng lớn).*

**Điều 2.** Các chỉ tiêu tại các mục: 1, 2, 3, 8 của Điều 1 là cơ sở để tổng hợp đánh giá kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2022 theo quy định; các chỉ tiêu còn lại là căn cứ để đánh giá hiệu quả quản lý điều hành của người quản lý Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.

**Điều 3.** Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam có trách nhiệm triển khai, tổ chức quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, hoàn thành các chỉ tiêu được giao và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng các Vụ: Quản lý doanh nghiệp, Bưu chính; Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên Tổng công ty Bưu điện Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phạm Anh Tuấn;
- Bộ Tài chính (Cục TCDN);
- Lưu: VT, QLDN, BC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Phạm Anh Tuấn**